

Số: 136a/BC-CĐSP

Đà Lạt, ngày 10 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2017 - 2018

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017 - 2018

1. Công tác tuyển sinh, đào tạo và bồi dưỡng

1.1. Về công tác tuyển sinh

Công tác tuyển sinh hệ chính quy trình độ cao đẳng được triển khai đảm bảo đúng quy định, công khai, khách quan, công bằng. Đề án tuyển sinh được xây dựng phù hợp quy định, quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục & Đào tạo và tình hình thực tiễn Nhà trường; các hoạt động tuyên truyền, quảng bá tuyển sinh được đa dạng hóa và thu hút nhiều CBVC, HSSV tham gia. Kết quả: Hệ chính qui CĐSP tuyển sinh được 385 SV/432 chỉ tiêu, đạt 89.12% theo kế hoạch.

1.2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các đơn vị trong xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo; thời khóa biểu được xây dựng khoa học và ổn định hơn so với năm học trước; lịch học nợ học phần xây dựng hợp lý tạo điều kiện cho sinh viên vừa theo học chính khóa, vừa tham gia được các học phần còn nợ hoặc cải thiện điểm.

- Công tác kiến tập - thực tập sư phạm được thực hiện đảm bảo theo kế hoạch, tăng cường sự phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn giữa phòng Đào tạo với các phòng giáo dục, các khoa và cơ sở thực tập;

Trường phối hợp với Trung tâm Giáo dục quốc phòng- an ninh, Trường Sĩ quan Thông tin tổ chức cho HSSV năm thứ 2 học và cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng – an ninh đúng quy định.

- Công tác tư vấn, cảnh báo, hỗ trợ kế hoạch học tập của sinh viên được quan tâm thực hiện thường xuyên, đúng quy chế; việc phản hồi kết quả học tập, giải đáp thắc mắc của người học đảm bảo đúng theo quy định. Kết quả thi kết thúc học phần và điểm trung bình học kỳ được thông báo đầy đủ cho người học.

- Công tác kiểm tra đào tạo được tiến hành thường xuyên; những hiện tượng vi phạm quy chế đào tạo đều được ghi trong sổ trực đào tạo và nhắc nhở trong giao ban, chào cờ hàng tháng; tình trạng giảng viên bỏ tiết dạy, ra vào lớp không đúng thời gian quy định đã giảm.

- Công tác tổ chức thi, chấm thi được thực hiện nghiêm túc. Các khoa, phòng chức năng thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ công tác góp phần đảm bảo đánh giá đúng, khách quan kết quả học tập của người học, chất lượng đào tạo của Nhà trường.

- Năm học 2017-2018 tất cả các khoa trong trường đều đã tổ chức thao giảng cấp khoa; 100% các tiết thao giảng đạt từ loại khá trở lên; kết quả thi GVDG cấp Trường 100% tiết dạy đạt loại khá trở lên.

- Công tác giáo dục, bồi dưỡng ý thức và phương pháp học tập cho HSSV thông qua một số chuyên đề về phương pháp học tập, hội thi rèn luyện nghiệp vụ chuyên môn,...cũng được quan tâm triển khai và thực hiện có hiệu quả.

- Hoàn thành việc tổ chức Lễ tổng kết và phát bằng TN cho SV khóa 40 ra trường.

2. Kết quả học tập của HSSV

2.1. Các khóa năm III

Kết quả TN: có 512/559 sinh viên TN, đạt 91.59%. Trong đó có 12 sinh viên TN loại giỏi chiếm 2,15%, Khá có 424 sinh viên, chiếm 75.85%, TB 76 sinh viên, chiếm 13.60%.

2.2. Các khóa năm II

STT	Lớp	Sĩ số	Giỏi	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	TB	Tỉ lệ	Yếu-Kém	Tỉ lệ	Ghi chú
1	Hóa Sinh 41	24	0	0	14	58.33	5	20.83	5	20.83	
2	Toán Tin 41	43	0	0	23	53.49	16	37.21	4	9.3	
3	Anh văn 41	53	0	0	19	35.85	19	35.85	15	28.3	
4	Ngữ văn 41	39	2	5.13	25	64.1	7	17.95	5	12.82	
5	Sử Địa 41	13	1	7.69	9	69.23	1	7.69	2	15.38	
6	MN41A	61	2	3.28	51	83.61	1	1.64	7	11.48	
7	MN41B	70	0	0	59	84.29	4	5.71	7	10	
8	TH41A	54	0	0	22	40.74	30	55.56	2	3.7	
9	TH41B	58	0	0	35	60.34	23	39.66	0	0	

2.3. Các khóa năm I

STT	Lớp	Sĩ số	Giỏi	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	TB	Tỉ lệ	Yếu-Kém	Tỉ lệ	Ghi chú
1	MNK42A	68	1	1.47	42	61.76	23	33.82	2	2.94	
2	MNK42B	75	1	1.33	34	45.33	29	38.67	11	14.67	

3	TH42A	55	0	0	20	36.36	26	47.27	9	16.36	
4	TH42B	60	0	0	23	38.33	32	53.33	5	8.33	
5	Anh văn 42	56	0	0	15	26.79	21	37.5	20	35.71	
6	Văn 42	39	0	0	13	33.33	20	51.28	6	15.38	
7	Toán tin 42	35	0	0	7	20	15	42.86	13	37.14	
8	MN41A	61	2	3.28	51	83.61	1	1.64	7	11.48	
9	MN41B	70	0	0	59	84.29	4	5.71	7	10	

3. Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH)

Duy trì các hoạt động NCKH trong đội ngũ giảng viên (GV) và sinh viên (SV). Nâng cao yêu cầu đối với nhiệm vụ NCKH của giảng viên; phát huy vai trò của Hội đồng Khoa học và Đào tạo (KH&ĐT) các cấp; tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị, giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể trong tổ chức và quản lý các hoạt động NCKH.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ NCKH:

Hoạt động NCKH được thực hiện theo kế hoạch. Có 02 giáo trình hoàn thành được nghiệm thu; tổ chức 05 Hội thảo khoa học cấp khoa; tích cực tham gia Hội thảo khoa học khôi thi đua các trường TCCN-CĐ-ĐH; tổ chức, triển khai hướng dẫn SV làm khóa luận cuối khóa theo quy định với 58 đề tài.

4. Công tác hợp tác quốc tế

Ban giám hiệu Trường, Phòng ĐT - KH&CN, Tổ Anh văn cùng phối hợp để liên hệ làm việc với Lãnh sự quán của Mỹ và Anh, đề nghị hỗ trợ giảng viên nước ngoài báo cáo chuyên đề hoặc giảng dạy một số học phần cho sinh viên chuyên ngành Anh văn. Lựa chọn phối hợp với một số cơ sở giáo dục tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế.

II. NHỮNG MẶT TỒN TẠI:

1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Kỷ cương, nề nếp dạy và học, làm việc của một vài cán bộ, giảng viên vẫn chưa nghiêm túc từ giờ giấc làm việc, lên lớp cho tới ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Hiệu quả đào tạo của khóa 40 không cao: Tỷ lệ sinh viên K40 bỏ học toàn khóa học khá cao: 114/667 chiếm 17,1%, số sinh viên chưa tích lũy đủ kiến thức nên không đủ điều kiện tốt nghiệp 94 SV, chiếm 17% (kết quả lần 1). Chưa ban hành phê duyệt chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra.

- Một vài cán bộ lãnh đạo các khoa và GV làm Trợ lý QLSV vẫn chưa có sự đầu tư và chưa thể hiện hết trách nhiệm trong công tác tổ chức, quản lý, giáo dục SV.

- Ý thức tổ chức kỷ luật của một bộ phận sinh viên còn thấp, tính tự giác chưa cao, chưa thực hiện tốt nội qui, nề nếp; trang phục lên lớp không đúng quy định. Số sinh viên bỏ tiết, bỏ buổi học còn nhiều.

- Cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo vẫn chưa được đầu tư tương xứng, đồng bộ, đã ảnh hưởng nhất định đến hoạt động đào tạo của nhà trường. Hệ thống wifi của trường vừa yếu, vừa thiếu, không đáp ứng được yêu cầu sử dụng phục vụ cho dạy, học, NCKH của cán bộ, giảng viên và sinh viên nhà trường.

2. Công tác nghiên cứu khoa học

- So với năm học trước, số lượng đề tài, SKKN của CBVC tuy tăng và hiện tượng đề tài, SKKN đăng ký ảo không còn, song quy mô và số lượng đề tài, SKKN/ số lượng đội ngũ CBVC vẫn còn hạn chế; bên cạnh đó một số đề tài chưa thật sự đảm bảo tiến độ nghiên cứu. Một bộ phận giảng viên chưa thật sự chủ động xây dựng kế hoạch và nỗ lực thực hiện nhiệm vụ NCKH. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến giảng viên không hoàn thành nhiệm vụ lao động của năm học.

- Các khoa trong Trường chưa thật sự chủ động, tích cực tổ chức hội thảo, hội nghị, chuyên đề khoa học cấp khoa; công tác tư vấn chuyên môn của hội đồng KH&ĐT khoa có phần còn hạn chế.

- Chế độ chính sách, biện pháp hỗ trợ, khuyến khích, khen thưởng cũng như chế tài của Nhà trường đối với CBVC trong thực hiện nhiệm vụ NCKH chưa thật sự hiệu quả, cần được tăng cường nghiên cứu cải tiến.

3. Công tác hợp tác quốc tế

Hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo và NCKH còn khiêm tốn; Một trong các nguyên nhân của tồn tại là do trình độ ngoại ngữ của cán bộ giảng viên chưa đáp ứng được yêu cầu hợp tác quốc tế.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- SGD&ĐT (báo cáo);
- Các phòng, khoa;
- Lưu phòng ĐT-KH&CN, VT.

